

Bản án số: 250/2018/HS-PT  
Ngày 02 - 11 - 2018

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Thành;

*Các Thẩm phán:* Ông Đinh Quang Nghĩa;  
Ông Trần Thanh Tùng.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Trần Thế Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:***  
Ông Phạm Xuân Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 203/2018/TLPT-HS ngày 06 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo Trần Chí T (tên gọi khác: D); do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 80/2018/HS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện X.

***- Bị cáo có kháng cáo:*** Trần Chí T (tên gọi khác: D), sinh ngày 01 tháng 7 năm 1999 tại tỉnh Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Ấp A, xã B, huyện X, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Chí H và bà Nguyễn Thị Bích M; tiền sự: Không; tiền án: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 50/2016/HS-ST ngày 10/5/2016, Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xử phạt Trần Chí T 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/11/2016; nhân thân: Ngày 03/3/2015, bị Công an xã B, huyện X xử phạt vi phạm hành chính với hình thức cảnh cáo về hành vi trộm cắp tài sản;

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03 tháng 10 năm 2017; hiện nay, đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam - Công an tỉnh Đồng Nai; có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, còn có 03 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

#### **1. Nội dung chính của vụ án:**

Trần Chí T, Nguyễn Văn L, Trần Võ Thanh L và Hoàng Thế T là bạn bè với nhau; đã có hành vi sử dụng xe mô tô làm phương tiện, mang theo dao và đá làm hung khí; đe dọa, khống chế bị hại để chiếm đoạt tài sản và bán lấy tiền tiêu xài. Trong khoảng thời gian từ ngày 20-5-2017 đến ngày 01-10-2017, cả nhóm đã thực hiện các lần chiếm đoạt tài sản trên địa bàn huyện X, cụ thể như sau:

##### **1.1. Đối với những vụ T, Văn L và Thanh L thực hiện:**

- *Vụ thứ Nhất:* Khoảng 19 giờ ngày 20-5-2017, Văn L điều khiển xe mô tô mang biển số 60AE-00000 chở T từ xã B đến Khu Công nghiệp XL. Khi đi, T mang theo 01 con dao bằng kim loại, màu trắng (loại dao bấm), để làm hung khí. Khoảng 20 giờ cùng ngày, khi đến Đường số 3, phía trước cổng xưởng DS1, Công ty Trách nhiệm hữu hạn X, tại Khu Công nghiệp XL; T và Văn L thấy chị Nguyễn Thị Thanh L ngồi bên lề đường đang sử dụng điện thoại di động. Văn L dừng xe cách vị trí chị Thanh L ngồi khoảng 05m, nổ máy đứng chờ; Tôn cầm dao bấm trên tay phải, đi đến chỗ chị Thanh L. Thấy T cầm dao đi về phía mình, chị Thanh L cầm điện thoại bỏ chạy; T cầm dao đuổi theo nói: “Đưa điện thoại đây”; do hoảng sợ, chị Thanh L dừng lại, đưa 01 điện thoại di động hiệu Samsung J5 màu trắng cho T. T cầm điện thoại hỏi: “Điện thoại có mật khẩu không?” chị Thanh L trả lời: “Không có”. Sau khi lấy được điện thoại của chị Thanh L, T lên xe do Văn L chở, chạy về bán cho Cửa hàng mua bán điện thoại AB, tại D, xã B, huyện C do anh Huỳnh Văn H làm chủ được 1.400.000 đồng, chia nhau mỗi người được 700.000 đồng. Trị giá điện thoại nêu trên là 1.700.000 đồng (một triệu bảy trăm nghìn đồng).

- *Vụ thứ Hai:* Vào ngày 07-7-2017, Văn L điện thoại rủ T và Thanh L cùng nhau đi cướp giật tài sản và tất cả đồng ý. Khoảng 19 giờ cùng ngày, Văn

L điều khiển xe mô tô mang biển số 60AE - 00000, chở T đến trước Quán cà phê “P” (thuộc ấp E, xã B, huyện C) gặp Thanh L. Sau đó, Thanh L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150, biển số 60XX-11111 chở T trên Quốc lộ 1A, hướng từ xã B đến xã F. T mang theo 01 con dao thái lan cán màu vàng để làm hung khí. Đến 20 giờ cùng ngày, đến đoạn đường gần Giáo xứ X (thuộc ấp G, xã H, huyện C), T và Thanh L nhìn cùng chiều phía trước thấy chị Trần Thị Ánh L, điều khiển xe mô tô mang biển số 86YY-22222, chở theo con nhỏ ngồi phía trước, trên cổ chị Ánh L có đeo 01 sợi dây chuyền bằng vàng. Thanh L điều khiển xe bám theo phía sau xe của chị Ánh L. Khi chị Ánh L điều khiển xe rẽ vào đường hẻm kề bên Giáo xứ X, Thanh L điều khiển xe chạy vượt lên phía trước, ép sát và chặn đầu xe buộc chị Ánh L phải dừng xe lại. T xuống xe, cầm dao trên tay phải, đi về phía chị Ánh L; thấy vậy, chị Ánh L hoảng sợ, làm ngã xe và bế con nhỏ đứng sát vách tường Giáo xứ X; T cầm dao chỉ thẳng vào mặt của chị Ánh L đe dọa, dùng tay trái giật sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 2,5 chỉ, lên xe để Thanh L điều khiển, chạy về hướng xã B. Sau đó, Thanh L chở T về Quán cà phê “P”, gặp và nói cho Văn L biết đã chiếm đoạt được 01 sợi dây chuyền vàng và T đưa dây chuyền vàng cho Thanh L giữ. Đến sáng ngày 08-7-2017, Thanh L chở Văn L đến Cửa hàng kinh doanh vàng KH (ấp I, xã K, huyện C) bán cho anh Trần Bảo A là nhân viên của cửa hàng được 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm nghìn đồng). Thanh L chia cho Văn L 500.000 đồng; số tiền còn lại, L và T chia nhau mỗi người 800.000 đồng. Trị giá sợi dây chuyền nêu trên là 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng).

- *Vụ thứ Ba*: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 12-9-2017, Văn L điều khiển xe mô tô biển số 60AE-00000 chở T đến trước Quán cà phê “P” gặp Thanh L, để T và Thanh L cùng nhau đi chiếm đoạt tài sản. Văn L đi mua 01 con dao thái lan cán màu vàng và đưa cho T để làm hung khí. Sau đó, Thanh L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150, biển số 60XX-11111 chở T trên Quốc lộ 1A, hướng từ xã K đi xã B. Khoảng 22 giờ cùng ngày, đến đoạn đường thuộc ấp 2, xã K, huyện C, Thanh L và T thấy chị Nguyễn Thị K là nhân viên của Quán cơm “A” đang ngồi trông coi quán và sử dụng điện thoại di động. Thanh L dừng xe cách quán khoảng 20m, đứng chờ và canh giới; T cầm dao đi đến, dí dao sát vào cổ chị K nói: “Đưa điện thoại đây”; chị K hoảng sợ, liền ném điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J3 màu trắng xuống nền nhà và truy hô: “cướp, cướp”, rồi bỏ chạy vào bên trong của quán. T nhặt lấy điện thoại, chạy ra ngoài lên xe để Thanh L điều khiển, chạy về hướng xã I. T đem điện thoại chiếm đoạt được của chị K bán cho chị Phan Thị Thủy T được số tiền 700.000 đồng, cả ba

chia nhau tiêu xài. Trị giá điện thoại nêu trên là 1.400.000 đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng).

- *Vụ thứ Tư*: Khoảng 15 giờ ngày 01-10-2017, T điều khiển xe mô tô biển số 60XX-11YY chở Văn L trên đường Ngô Quyền, đến cổng sau Trường Phổ thông trung học H (thuộc khu L, thị trấn M, huyện C); cả hai nhìn thấy chị Nguyễn Thị L ngồi trước hiên nhà đang sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu hồng. T dừng xe cách nhà chị L khoảng 20m, Văn L ngồi lại trên xe, nổ máy đợi và để cảnh giới; T xuống xe, nhặt 01 cục đá kích thước khoảng 4x6 cm cầm trên tay, đi đến vị trí của chị L đang ngồi, dùng đá đánh vào vai chị L, mục đích để chiếm đoạt điện thoại nhưng không được. Thấy Tôn dùng đá đánh mình để cướp điện thoại, chị L truy hô: “*cướp cướp*” và bỏ chạy vào bên trong nhà; T cầm đá đuổi theo chị L nhưng phát hiện trong nhà có người, nên T chạy ra ngoài, lên xe để Văn L điều khiển, chở chạy về xã B. Trị giá điện thoại nêu trên là 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng).

Tổng trị giá tài sản mà Trần Chí T, Nguyễn Văn L và Trần Võ Thanh L thực hiện trong 04 vụ trên là: **22.100.000 đồng** (*hai mươi hai triệu một trăm nghìn đồng*); trong đó, T thực hiện 04 vụ; Văn L thực hiện 04 vụ và Thanh L thực hiện 02 vụ.

1.2. Đối với những vụ Trần Chí T, Nguyễn Văn L, Trần Võ Thanh L và Hoàng Thế T, đã sử dụng xe mô tô chạy trên đường và giật tài sản của người khác trên địa bàn huyện C, gồm:

- *Vụ thứ Nhất*: Vào khoảng 10 giờ ngày 26-5-2017, Văn L điều khiển xe mô tô mang biển số 60XX-00000 chở T trên Quốc lộ 1A, hướng từ xã B đến thị trấn N, để tìm người nào đi đường có tài sản quản lý sơ hở thì giật. Khi đến đoạn đường gần trường Tiểu học XT (Áp O, xã B, huyện C), L và T thấy anh Hồ Trần Chiến Th, sinh ngày 23/8/2003, đang ngồi trong quán nước của chị Nguyễn Thị S, trên tay anh Chiến Th đang cầm 01 điện thoại di động. L dừng xe phía trước quán, đứng đợi và cảnh giới; T đi bộ đến chỗ anh Th đang ngồi và hỏi mua 02 chai nước. Lợi dụng lúc chị S đi lấy nước, T giật chiếc điện thoại di động nhãn hiệu HTC One M7, màu đen anh Th đang cầm trên tay, bỏ chạy ra ngoài, lên xe Văn L điều khiển, chạy về hướng xã B tẩu thoát. T và Văn L đem điện thoại đến Cửa hàng mua bán điện thoại di động C&L do anh Võ Đ làm chủ, bán được 600.000 đồng, chia nhau mỗi người 300.000 đồng. Trị giá điện thoại nêu trên là 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng).

- *Vụ thứ Hai*: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 08-6-2017, Thanh L điều khiển xe mô tô mang biển số 60XX-1111X, chở Văn L trên Quốc lộ 1A, hướng từ xã

B đến xã P, để tìm người nào đi đường sơ hở trong việc quản lý tài sản thì giật. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, đến Cửa hàng mua bán sắt thép “H” (Áp Q, xã P, huyện C), Văn L và Thanh L nhìn thấy anh Nguyễn Văn Thành N, điều khiển xe mô tô đi cùng chiều phía trước trên tay trái cầm 01 điện thoại di động. L điều khiển xe mô tô chạy song song phía bên trái, ép sát vào xe anh Thành N, Văn L ngồi sau dùng tay phải giật điện thoại di động nhãn hiệu Huawei Y5 màu bạc của anh Thành N. Sau đó, cả hai chạy thoát, cùng mang điện thoại đến Cửa hàng mua bán điện thoại di động “H” do anh Huỳnh Hiệp H làm chủ, bán được 1.000.000 đồng, chia nhau mỗi người 500.000 đồng. Trị giá điện thoại nêu trên là 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm nghìn đồng).

- *Vụ thứ Ba:* Khoảng 19 giờ ngày 09-7-2017, Thanh L điều khiển xe mô tô mang biển số 60XX-1111X, chở T trên Quốc lộ 1A, hướng từ xã B đến xã P để tìm người nào đi đường sơ hở trong việc quản lý tài sản thì giật. Khoảng 20 giờ cùng ngày, đến trước nhà ông Nguyễn Ngọc L (Áp A1, xã B1, huyện C), T và Thanh L thấy ông Ngọc L ngồi phía trước nhà, đang sử dụng điện thoại di động. L dừng xe phía trước nhà ông Ngọc L, nổ máy đứng đợi và canh giới; T đi bộ đến chỗ ông Ngọc L, dùng tay giật 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3 màu vàng đồng, chạy ra xe do Thanh L điều khiển, chạy về hướng xã D1. L đem điện thoại đến Cửa hàng mua bán điện thoại “A” (Áp A, xã B, huyện C), bán cho anh Huỳnh Văn H được 1.000.000 đồng. Trị giá điện thoại nêu trên là 1.400.000 đồng (một triệu bốn trăm nghìn đồng).

- *Vụ thứ Tư:* Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 11-7-2017, Thanh L điều khiển xe mô tô mang biển số 60XX-1111X, chở T trên Quốc lộ 1A, hướng từ xã E1 đến xã B, để tìm người nào đi đường sơ hở trong việc quản lý tài sản thì giật. Khi đến khu vực gần Quán cơm “T” (Áp F1, xã B, huyện C), cả hai phát hiện chị Lê Thị Đ điều khiển xe mô tô, chở con nhỏ chạy chiều ngược lại, trên cổ chị Đ có đeo 01 sợi dây chuyền vàng. L điều khiển xe chạy song song phía bên phải, ép sát vào xe của chị Đ, T ngồi sau dùng tay trái giật sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 9,2 chỉ mà chị Đ; theo phản xạ, chị Đ né người qua bên trái nên T không giật được, chị Đ truy hô: “*cướp, cướp*”, cả hai chạy thoát về hướng tỉnh G1. Trị giá sợi dây chuyền vàng là: 22.080.000 đồng (hai mươi hai triệu không trăm tám mươi nghìn đồng).

- *Vụ thứ Năm:* Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 12-7-2017, Thanh L điều khiển xe mô tô mang biển số 60B5-716.68, chở T trên Quốc lộ 1A, hướng từ xã B đến xã H1, để tìm người nào đi đường sơ hở trong việc quản lý tài sản thì giật. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, đến đoạn đường ấp K1, xã B, huyện C, T và

Thanh L thấy chị Nguyễn Thị Tuyết M điều khiển xe mô tô chạy cùng chiều phía trước, trên cổ có đeo 01 sợi dây chuyền vàng. Thanh L điều khiển xe chạy song song phía bên trái, ép sát vào xe của chị Tuyết M, T ngồi sau dùng tay phải giật sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 3,5 chỉ của chị Tuyết M nhưng không được; chị Tuyết M hô: “*Cướp, cướp*”; Thanh L điều khiển xe chở T chạy về hướng tỉnh G1. Trị giá 01 sợi dây chuyền vàng nêu trên là: 8.400.000 đồng (tám triệu bốn trăm nghìn đồng).

- *Vụ thứ Sáu*: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 19-7-2017, Thanh L điều khiển xe mô tô mang biển số 60XX-1111X, chở T trên Quốc lộ 1A, hướng từ xã B đến xã C tìm người nào đi đường sơ hở trong việc quản lý tài sản thì giật. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, đến đoạn đường E, xã B, huyện C, Thanh L và T thấy chị Trần Thị H là nhân viên của Quán cơm “A”, đang ngồi trông coi quán và sử dụng điện thoại di động. Thanh L dừng xe cách quán cơm “A” khoảng 05m nổ máy đứng đợi và cảnh giới, T đi bộ đến chỗ chị H, dùng tay giật điện thoại di động hiệu Vivo Y51 màu đen, chị H phát hiện và cầm điện thoại bỏ chạy vào trong quán; đồng thời, truy hô: “*cướp, cướp*”; T bỏ chạy ra ngoài lên xe Thanh L điều khiển chạy về hướng xã H1. Trị giá điện thoại nêu trên là 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

- *Vụ thứ Bảy*: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 06-8-2017, Văn L điều khiển xe mô tô mang biển số 60XX-2222X, chở T đến trước Quán cà phê “P”, gặp Thanh L. Sau đó, Thanh L điều khiển xe mô tô mang biển số 60XX-1111X, chở T đi trên Quốc lộ 1A, hướng từ xã B đến xã C. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Thanh L chở T chạy vào đường “Cày”(Ấp F1, xã B, huyện C), cả hai nhìn thấy cùng chiều phía trước chị Nguyễn Thị Phương Th đang điều khiển xe mô tô mang biển số 60XX-0000, chở theo cháu nhỏ ngồi phía sau, trên cổ chị Phương Th có đeo 01 sợi dây chuyền vàng. Thanh L điều khiển xe chở T bám theo. Khi chị Phương Th dừng xe trước nhà ông Đỗ Văn Ng (Đường G1, ấp H1, xã K1), Thanh L điều khiển xe vượt qua, quay đầu xe, chạy lại đến vị trí chị Phương Th đang ngồi trên xe, ép sát vào xe chị Phương Th, T ngồi sau dùng tay phải giật sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 3,8 chỉ trên cổ chị Phương Th, Thanh L nhanh chóng điều khiển xe chở T chạy về hướng xã K1. Ngày 07-8-2017, Thanh L đem sợi dây chuyền đến Cửa hàng kinh doanh vàng bạc “KNP” (Khu L1, thị trấn M1, huyện C), bán cho chị Hồ Huỳnh Ngọc Ph là nhân viên của cửa hàng được 4.300.000 đồng. Thanh L, T chia nhau mỗi người 1.800.000 đồng và Văn L 700.000 đồng. Trị giá 01 sợi dây chuyền vàng nêu trên là 9.120.000 đồng (chín triệu một trăm hai mươi nghìn đồng).

- *Vụ thứ Tám:* Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 10-8-2017, Thanh L điều khiển xe mô tô mang biển số 60XX-1111X, chở Văn L trên Quốc lộ 1A, hướng từ xã B đến xã C, để tìm người nào đi đường sơ hở trong việc quản lý tài sản thì giật. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, khi đến trước Quán ăn “333” của chị Trần Thị Ngọc A, Thanh L và Văn L thấy em Nguyễn Chiến Th (con trai chị A), đang ngồi trong quán và sử dụng điện thoại di động. Thanh L dừng xe phía trước quán chờ và cảnh giới, Văn L đi bộ đến chỗ em Th đang ngồi, dùng tay phải giật chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A9 màu vàng, rồi chạy ra ngoài lên xe Thanh L điều khiển chạy về hướng xã N1. Thanh L sử dụng điện thoại này một thời gian; sau đó, đưa cho Văn L bán cho Cửa hàng mua bán điện thoại “T”(Khu O1, thị trấn P1, huyện C) do anh Trang Ngọc Th làm chủ được 3.750.000 đồng. Trị giá điện thoại nêu trên là 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng).

- *Vụ thứ Chín:* Vào khoảng 20 giờ ngày 12-8-2017, Hoàng Thế T điều khiển xe mô tô mang biển số 60XX-2222X, chở T trên Quốc lộ 1A, hướng từ xã B đến xã C, để tìm người nào đi đường sơ hở trong việc quản lý tài sản thì giật. Khoảng 21 giờ cùng ngày, đến gần chợ B (Áp X, xã Y, huyện C), cả hai thấy chị Đỗ Thị Phương Th điều khiển xe mô tô mang biển số 60XX – 11XX theo hướng từ xã B đi xã C, phía sau lưng có đeo 01 ba lô có để 01 cái điện thoại di động. Thế T điều khiển xe chạy song song phía bên trái, ép sát vào xe chị Phương Th, T ngồi sau dùng tay phải giật lấy 01 cái điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu xám của chị Phương Th đang để trong túi ngoài ba lô. Thế T điều khiển xe chạy về hướng xã C; chị Phương Th điều khiển xe đuổi theo và truy hô: “*Cướp, cướp*”. Khi chị Phương Th điều khiển xe đuổi theo, chạy song song bên phải xe của Thế T, T ngồi sau dùng chân phải đạp mạnh vào đầu xe (phần tay lái bên trái) của xe chị Phương Th, làm chị Phương Th bị mất thăng bằng và té ngã; Thế T tiếp tục điều khiển xe chạy về hướng xã C. Tôn sử dụng điện thoại này một thời gian; sau đó, đem bán cho Cửa hàng mua bán điện thoại “T”(Khu Y, thị trấn D, huyện C) do anh Trang Ngọc Th làm chủ được 3.000.000 đồng. Trị giá điện thoại nêu trên là 4.000.000 đồng (bốn triệu đồng).

- *Vụ thứ Mười:* Khoảng 20 giờ ngày 12-9-2017, Thanh L điều khiển xe mô tô mang biển số 60XX-222YY, chở T trên Quốc lộ 1A, hướng từ xã B đến xã C, để tìm người nào đi đường sơ hở trong việc quản lý tài sản thì giật. Khi đến trước Quán chè “Nhã” (Áp A2, xã B2, huyện C), cả hai thấy chị Châu Thị Quế A đang ngồi trong quán sử dụng điện thoại di động. Thanh L dừng xe cách quán khoảng 10m, đứng chờ và cảnh giới, T đi bộ đến chỗ chị Quế A đang ngồi, dùng tay phải giật chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng, chạy ra lên xe Thanh L điều khiển chạy về hướng xã C. Điện thoại này T đưa cho Thanh L,

Thanh L đem đến Cửa hàng mua bán điện thoại di động “P Oppo”(Khu C1, thị trấn D1) bán cho anh Trương Công Ph là chủ cửa hàng được 1.000.000 đồng. Trị giá điện thoại là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

- *Vụ thứ Mười Một:* Khoảng 21 giờ ngày 12-9-2017, sau khi giật được điện thoại của chị Châu Thị Quế A, Thanh L tiếp tục chở T chạy về hướng xã C, đến đoạn đường đối diện Bưu Điện xã C (Áp E1, xã F1, huyện C), cả hai thấy chị Lê Thị Ch ngồi đang sử dụng điện thoại di động trước sân nhà. Thanh L dừng xe cách vị trí chị Ch đang ngồi khoảng 20m, đứng chờ và canh giới, T đi bộ đến chỗ chị Ch ngồi, dùng tay phải giật 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu vàng, chạy đến chỗ Thanh L điều khiển xe chở chạy thoát. Điện thoại này chia cho Văn L; sau đó, Văn L đem bán cho Cửa hàng mua bán điện thoại “T” (Khu G1, thị trấn B, huyện C) do anh Trang Ngọc Th làm chủ được 200.000 đồng. Trị giá điện thoại là 1.700.000 đồng (một triệu bảy trăm nghìn đồng).

- *Vụ thứ Mười hai:* Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 14-9-2017, Thanh L điều khiển xe mô tô mang biển số 60XX-222YY, chở T trên Quốc lộ 1A, theo hướng xã B đến xã C, tìm người nào đi đường sơ hở trong việc quản lý tài sản thì giật. Khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, đến đoạn đường gần Trạm Dừng chân “Alo” (Áp K1, xã D1), cả hai thấy anh Trần Huy T điều khiển xe mô tô chở chị Đỗ Thị Thúy V chạy theo chiều ngược lại, chị Thúy V đang cầm 01 cái điện thoại di động. Thanh L khiển xe quay đầu chạy theo, khi anh Huy T điều khiển xe chuẩn bị rẽ phải vào đường “Cày”, (Áp K1, xã D1), Thanh L điều khiển xe chạy song song phía bên trái, ép sát vào xe anh Huy T, T ngồi sau dùng tay phải giật 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo Y55 trên tay của chị Thúy V; Thanh L điều khiển xe chạy về hướng xã C tẩu thoát. Thanh L được chia điện thoại này, đem đến bán cho Cửa hàng mua bán điện thoại “T” (Khu N1, thị trấn G, huyện C) được 1.500.000 đồng. Trị giá điện thoại là 1.700.000 đồng (một triệu bảy trăm nghìn đồng).

- *Vụ thứ Mười Ba:* Khoảng 21 giờ ngày 14-9-2017, sau giật được điện thoại của chị Thúy V, Thanh L tiếp tục điều khiển xe chở T đi theo hướng ấp E2, xã F2, huyện C, cả hai thấy chị Nguyễn Thị L điều khiển xe mô tô chở theo con nhỏ, trên cổ có đeo dây chuyền vàng. Thanh L điều khiển xe chạy song song phía bên trái, ép sát vào xe chị L, T ngồi sau dùng tay phải giật sợi dây chuyền vàng 18k, trọng lượng 1,5 chỉ nhưng không giật được; sau đó, cả hai tẩu thoát. Trị giá 01 sợi dây chuyền vàng nêu trên là 3.600.000 đồng (ba triệu sáu trăm nghìn đồng).

- *Vụ thứ Mười Bốn:* Khoảng 13 giờ ngày 01-10-2017, Văn L điều khiển xe mô tô mang biển số 60T2-3993, chở T đi đến thị trấn G, để tìm sơ hở của người quản lý tài sản để giật. Đến Tiệm cắt tóc “T” (Khu G2, thị trấn G, huyện C), cả hai thấy em Ngô Thanh Th đang ngồi chơi trò chơi trên điện thoại di động. Văn L quay đầu xe, dừng cách tiệm cắt tóc khoảng 20m, đứng đợi và canh giới; T đi bộ đến chỗ em Thanh Th ngồi, dùng tay phải giật 01 điện thoại di động nhãn hiệu Wing Hero màu đen mà em Thanh Th đang cầm, chạy ra ngoài, lên xe Văn L chở về hướng xã C. Điện thoại này, T sử dụng và đã giao nộp cho Công an huyện C. Trị giá điện thoại là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng).

- *Vụ thứ Mười Lăm:* Vào thời gian khoảng đầu tháng 7/2017 (không rõ ngày cụ thể), Thanh L điều khiển xe mô tô mang biển số 60XX-1111X, chở T thực hiện hành vi cướp giật 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J2 màu trắng của một người phụ nữ (không rõ lai lịch), trên đoạn đường Tà Lú (Áp H2, xã K2, huyện C). Tài sản chiếm đoạt được, T cho Thanh L sử dụng; sau đó, Thanh L bán cho Cửa hàng mua bán điện thoại “A” (Áp I2, xã L2, huyện C) do anh Huỳnh Văn H làm chủ được 1.000.000 đồng. Đến nay, vụ này chưa xác định được bị hại; Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C tách ra, tiếp tục xác minh và xử lý sau.

- *Vụ thứ Mười Sáu:* Vào khoảng thời gian đầu tháng 8-2017 (không nhớ ngày cụ thể), Hoàng Thế T điều khiển xe mô tô mang biển số 60XX- 333XX, chở T, giật được 01 cái điện thoại di động nhãn hiệu Oppo F1X của một người phụ nữ (không rõ lai lịch) trên đoạn đường Lê Duẩn, thuộc khu M2, thị trấn G, huyện C. T và Thế T đem bán cho Cửa hàng mua bán điện thoại di động “H” (Áp M2, xã N2, huyện C) do anh Huỳnh Hiệp H làm chủ được 2.200.000 đồng; chia nhau mỗi người 1.100.000 đồng. Đến nay, vụ này chưa xác định được bị hại; Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện C tách ra, tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Tổng trị giá tài sản các bị cáo giật từ vụ thứ Nhất đến thứ Mười Bốn là 66.400.000 đồng (sáu mươi sáu triệu bốn trăm nghìn đồng); trong đó, Trần Chí T thực hiện 12 vụ, Trần Võ Thanh L thực hiện 11 vụ, Nguyễn Văn L thực hiện 06 vụ và Hoàng Thế T thực hiện 01 vụ.

## *2. Quyết định của cấp sơ thẩm:*

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 80/2018/HS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2018 và Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án số: 11/2018/TB-TA ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện X, đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo

T, Thanh L và Văn L phạm các tội “Cướp tài sản” và “Cướp giết tài sản”; Hoàng Thế T phạm tội “Cướp giết tài sản”; xử phạt:

- Trần Chí T 08 (tám) năm tù về tội: “Cướp tài sản” và 05 (năm) năm tù về tội: “Cướp giết tài sản”, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho 02 tội là: 13 (mười ba) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03-10-2017.

- Trần Võ Thanh L 07 (bảy) năm tù về tội: “Cướp tài sản” và 04 (bốn) năm tù về tội: “Cướp giết tài sản”, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho 02 tội là: 11 (mười một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03-10-2017.

- Nguyễn Văn L 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Cướp tài sản” và 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội: “Cướp giết tài sản”, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho 02 tội là: 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03-10-2017.

- Hoàng Thế T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04-10-2017.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, trách nhiệm thi hành án, xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

### *3. Kháng cáo:*

Ngày 02 tháng 8 năm 2018, bị cáo Trần Chí T kháng cáo bản án sơ thẩm, yêu cầu giảm nhẹ hình phạt.

### *4. Quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa phúc thẩm:*

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã đánh giá, phát biểu quan điểm xử lý vụ án; kết luận cấp sơ thẩm giải quyết vụ án là phù hợp; đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

### **[1] Về tội danh**

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Chí T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu, Trong khoảng thời gian từ ngày 20/5/2017 đến ngày 01/10/2017, Trần Chí T cùng Nguyễn Văn L và Trần Võ Thanh L đã thực hiện tất cả 04 vụ dùng dao uy hiếp và dùng đá đánh người bị hại để lấy tài sản; Trần

Chí T cùng Trần Võ Thanh L, Nguyễn Văn L và Hoàng Thế T đã thực hiện tất cả 14 vụ dùng xe mô tô ép sát hoặc đến gần giật điện thoại và dây chuyền của bị hại trên địa bàn huyện X. Cấp sơ thẩm xác định hành vi của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” theo Điểm d, Khoản 2, Điều 133 và tội “Cướp giật tài sản” theo theo Điểm b và d, Khoản 2, Điều 136 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ.

[2] Về kháng cáo

Cấp sơ thẩm xác định các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo T là đúng và đầy đủ, cụ thể như sau:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Chí T phạm tội trong trường hợp tái phạm và phạm tội nhiều lần (đối với tội “Cướp tài sản”) là tình tiết tăng nặng quy định tại Điểm g, Khoản 1, Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú; thuộc trường hợp quy định tại Điểm o, p, Khoản 1, Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Bản án hình sự sơ thẩm đã đánh giá toàn bộ vụ án và quyết định xử phạt bị cáo T hình phạt nêu trên là phù hợp; do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[3] Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Đối với phần trình bày của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điểm a, Khoản 1, Điều 355 và Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Chí T (tên gọi khác: D);

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 80/2018/HS-ST ngày 26 tháng 7 năm 2018 và Thông báo Sửa chữa, Bổ sung bản án số: 11/2018/TB-TA ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện X.

1. Áp dụng Điểm d, Khoản 2, Điều 133; Điểm b và Điểm d, Khoản 2, Điều 136; Điểm g, Khoản 1, Điều 48; Điểm o và Điểm p, Khoản 1, Điều 46; Điều 53 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Trần Chí T (tên gọi khác: D) 08 (tám) năm tù về tội “Cướp tài sản” và 05 (năm) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Buộc bị cáo Trần Chí T phải chấp hành hình phạt chung của 02 (hai) tội là 13 (mười ba) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày 03 tháng 10 năm 2017.

Căn cứ vào Điều 347 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Chí T theo Quyết định tạm giam của Hội đồng xét xử để đảm bảo thi hành án.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Chí T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định của bản án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo khác, trách nhiệm dân sự, trách nhiệm thi hành án, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân huyện X;
- Trại Tạm giam - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện X;
- Cơ quan Thi hành án hình sự - Công an huyện X;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện X;
- Bị cáo;
- Bị hại (địa chỉ theo hồ sơ);
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện X;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký và đóng dấu**

**Nguyễn Văn Thành**